

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143/2017/HSST**

NHÂN DANH

Ngày: 24/7/2017.

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị A;**

- Các hội thẩm nhân dân: **Ông Đỗ Công H;**

Bà Trần Thị O.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đặng Thị Thùy D** – Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Nam từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa
– Bà **Nguyễn Thị Kim T** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2017/HSST
ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến A, sinh năm 1998; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Thôn 1, xã
Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không có nghề
nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn
giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Con bà:
Nguyễn Thị C, sinh năm 1976; Danh chỉ bản số 000000313 lập ngày
15/05/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện
đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*cấm đi khỏi nơi cư trú*” (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Duy N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 16,
đường Lê Lợi, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về hành vi
phạm tội như sau:

Khoảng 20h30 phút ngày 27/4/2017, Nguyễn Tiến A đến cửa hàng sửa
chữa, mua bán điện thoại di động tại số 82 Nguyễn Đồng Chi, phường Cầu
Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội của anh Nguyễn Duy N để mua sim điện
thoại. Khi vào cửa hàng, anh N đưa cho Tiến A 01 quyển danh sách số sim,
xem được khoảng 5 phút Tiến A hỏi anh N giá điện thoại Iphone 6 bao nhiêu
tiền, anh N nói giá hơn 4.000.000 đồng. Sau đó Tiến A tự tay lấy chiếc điện

thoại Iphone 6 màu vàng trong tủ trưng bày ra xem. Trong lúc Tiến A đang xem chiếc điện thoại thì có 01 khách đi vào cửa hàng sửa điện thoại. Anh N quay sang nói chuyện với khách, lợi dụng anh N không để ý Tiến A liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone 6 nên đã kẹp vào bên trong quyển sách sim, rồi bỏ vào trong túi quần trước phía bên trái sau mặt tủ. Lúc sau, Tiến A đứng lên đi ra cạnh tủ hỏi anh N muốn xem chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng đồng thời tự tay lấy chiếc điện thoại ra xem. Khi xem thấy máy hết pin nên nói với anh N sạc để cho Tiến A xem máy, trong lúc chờ sạc pin thì chị Vũ Thị Thu H là vợ anh N đến. Tiến A nói chị H mua 01 sim rồi chờ chị H kích hoạt nhưng không được, Tiến A tiếp tục chọn thêm 02 sim khác nhưng cũng không kích hoạt được, Tiến A hẹn với chị H sáng hôm sau quay lại lấy sim rồi ra về. Khi Tiến A vừa ra đến cửa thì bị anh N phát hiện mất chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, hô hoán bắt giữ Tiến A đưa về trụ sở Công an phường giải quyết. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng có IMEL ngoài máy 354404069064133, IMEL trong máy 354444068678806.

Tại bản kết luận định giá số 137 ngày 28/04/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm xác định: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trị giá **6.000.000 đồng**.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 10/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã trao trả cho anh Nguyễn Duy N 01 điện thoại Iphone 6, 16GB màu vàng, anh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 03/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định truy tố Nguyễn Tiến A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi của mình là hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo 06 – 09 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/4/2017, tại cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại di động tại số 82 Nguyễn Đồng Chi, thuộc phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, lợi dụng sơ hở Nguyễn Tiến A đã có hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trị giá 6.000.000 đồng của anh Nguyễn Duy N thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết nào trong khung hình phạt tăng nặng nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần được xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà áp dụng mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 60 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Không.

Án phí: Bị cáo phải chi án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nhận định trên, Hội đồng xét xử

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến A cho UBND xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Áp dụng điều 99, điều 231, điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tiến A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận: - Bị cáo, người bị hại;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch - Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Nguyễn Thị A